

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HS-PT

Ngày: 24 - 02 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên

Các Thẩm phán:

Bà Đặng Duy Mỹ Ngọc

Ông Lâm Văn Năm

- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Bích Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Thiết - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 01/2023/TLPT-HS ngày 09 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Quốc S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 69/2022/HS-ST ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã BM, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Quốc S, sinh năm: 1981.

HKTT: khóm DB A, phường ĐT, thị xã BM, tỉnh Vĩnh Long; chỗ ở hiện tại: tổ 42, khóm 1, phường CV, thị xã BM, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Ph và bà Trần Thị P; có vợ là Trần Thị Mỹ Kh và 02 con; tiền án: không.

Tiền sự: ngày 15/4/2021 bị Công an phường CV, thị xã Bình Minh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0005627 đối với Nguyễn Quốc S số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “trộm cắp tài sản”, bị cáo chưa đóng phạt.

Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, bị hại Nguyễn Phước D; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Trí S1, anh Nguyễn Thanh Đ không có kháng cáo, không bị kháng nghị hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 26/5/2022, bị cáo Nguyễn Quốc S đang đi bộ ở khu vực Công viên nghĩa trang thị xã BM thì anh Nguyễn Thanh Đ điều khiển xe mô tô biển số 64E1-082.24 ngang qua. Thấy bị cáo S thì anh Đ hỏi “có tiền không đi mua ma túy sử dụng?”, bị cáo S nói “không có tiền” rồi anh Đ kêu bị cáo S lên xe để chở đi tìm lượm các thùng xốp bán lấy tiền mua ma túy sử dụng thì bị cáo S đồng ý. Anh Đ điều khiển xe chở bị cáo S đi từ Công viên nghĩa trang thị xã BM đến đường Nguyễn Văn Th rồi qua đường 3/2, đang chạy trên đường 3/2 thì anh Đ thấy trước quán karaoke Quốc D thuộc khóm 2, phường CV, thị xã BM, tỉnh Vĩnh Long có cái vĩ sắt (dốc lên xe máy) nên anh Đ nói với bị cáo S “Vĩ sắt kia xuống lấy đi”, rồi anh Đ dừng xe lại, bị cáo S xuống xe quan sát xung quanh không thấy ai nên đi lại phía trước quán karaoke Quốc D lấy trộm cái vĩ sắt ôm chạy ra xe để anh Đ điều khiển xe chở bị cáo S ngồi sau ôm cái vĩ sắt mới lấy trộm được. Cả hai chở vĩ sắt đến vừa phế liệu của anh Phạm Trí S1, địa chỉ ấp Thành P, xã Thành L, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long bán. Anh S1 đồng ý mua vĩ sắt này theo giá phế liệu là 160.000 đồng. Sau khi bán vĩ sắt được 160.000 đồng thì bị cáo S đưa cho Đ 30.000 đồng đổ xăng, còn giữ lại 130.000 đồng đi mua ma túy của một người nam thanh niên (không rõ họ tên và địa chỉ) ở khu vực cầu Thành L thuộc phường Thành Ph, thị xã BM, tỉnh Vĩnh Long rồi cùng anh Đ sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong anh Đ chạy xe đưa bị cáo S về nhà rồi anh Đ chạy xe bỏ đi. Anh Phùng Thanh Nh là quản lý của karaoke Quốc D phát hiện bị mất trộm cái vĩ sắt để trước quán nên báo với chủ quán là anh Nguyễn Phước D biết và đến Công an phường CV trình báo sự việc.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 41/KL.ĐGTS ngày 22/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thị xã BM kết luận: vĩ sắt bị cáo S và anh Đ lấy trộm có giá trị là 372.000 đồng.

Đối với Nguyễn Thanh Đ bản thân chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản; chưa bị kết án về các tội quy định các Điều 168, 169, 174, 175 và 290 của Bộ luật Hình sự; giá trị tài sản lấy trộm chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an phường CV đã đề xuất Ủy ban nhân dân phường CV ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” với số tiền là 2.500.000 đồng.

Đối với bị cáo Nguyễn Quốc S có 01 tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản”, nên hành vi của bị cáo S đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 69/2022/HS-ST ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã BM đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s, h khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc S 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành hình phạt hoặc từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo vụ án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 19 tháng 12 năm 2022, bị cáo Nguyễn Quốc S có đơn kháng cáo với nội dung: xin hưởng án treo để nuôi hai con nhỏ.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày: xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm: sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo; phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc S; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s, h khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc S 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã BM, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã BM, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: vào khoảng 07 giờ ngày 26/5/2022, anh Nguyễn Thanh Đ điều khiển xe mô tô biển số 64E1-082.24 chạy ngang qua Công viên nghĩa trang thị xã BM thì gặp bị cáo Nguyễn Quốc S đang đi bộ nên anh Đ rủ bị cáo S đi lượm các thùng xốp bán lấy tiền mua ma túy sử dụng, bị cáo S đồng ý. Anh Đ điều khiển xe chở bị cáo S đi từ Công viên nghĩa trang thị

xã BM đến đường 3/2 thì phát hiện trước cửa quán karaoke Quốc D do anh Nguyễn Phước D làm chủ thuộc khóm 2, phường CV, thị xã BM có để cái vĩ sắt (dóc lên xe máy), anh Đ dừng xe lại kêu bị cáo S xuống lấy vĩ sắt, bị cáo S quan sát xung quanh không thấy ai nên đi lại lấy trộm vĩ sắt và lên xe để anh Đ chở đi. Sau khi, lấy trộm vĩ sắt bị cáo S và anh Đ đến vừa phế liệu của anh Phạm Trí S1, địa chỉ ấp Thành P, xã Thành L, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long bán với giá 160.000 đồng, bị cáo chia cho anh Đ 30.000 đồng, còn 130.000 đồng bị cáo mua ma túy của người thanh niên không rõ họ tên và địa chỉ để cùng anh Đ sử dụng. Theo Bản kết luận định giá tài sản số 41/KL.ĐGTS ngày 22/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thị xã BM kết luận: vĩ sắt bị cáo S và anh Đ lấy trộm có giá trị là 372.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Quốc S có 01 tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản”, hiện chưa chấp hành, lần phạm tội này của bị cáo S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ.

[3] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo S là không có căn cứ, bị cáo là người trực tiếp lấy trộm tài sản, cũng là người trực tiếp bán tài sản vừa trộm được để lấy tiền mua ma túy sử dụng; mức hình phạt cấp sơ thẩm quyết định đối với bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo; đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ xem xét kháng cáo của bị cáo.

[4] Lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: do không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc Sơn, nên bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc S; giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 69/2022/HS-ST ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã BM, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s, h khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc S 06 (sáu) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 02;
- TAND TXBM: 02;
- VKSND + CQĐT TXBM: 02;
- CQTHADS +THAHS TXBM: 02;
- TG + BC: 02;
- PHSCAVL: 01;
- STP: 01;
- UBND, CA phường CV: 02;
- Lưu VP, P.KTNV, lưu hồ sơ vụ án: 02.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Huỳnh Thị Kiều Duyên

